

BÀI KIỂM TRA CUỐI KÌ I LỚP M3A3

Thời gian làm bài: 40 (phút).

Câu 1 (2 điểm): Tính giá trị các biểu thức sau.

a) $125 \times 3 - 45 =$

..... =

b) $(155 - 11 \times 5) : 2 =$

..... =

..... =

c) $3 \times 5 + 5 \times 15 - 10 \times 0 =$

..... =

..... =

..... =

d) $(3 + 3) \times (4 \times 20 + 20) : 6 =$

..... =

..... =

..... =

Câu 2 (2 điểm): Điền số thích hợp vào chỗ trống.

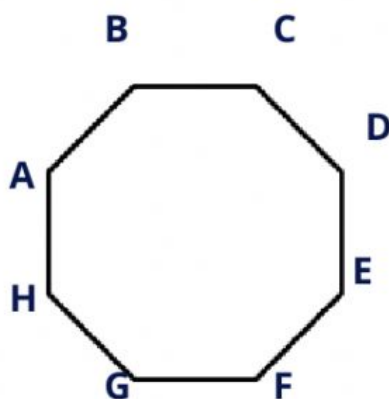
a) 6 km 7 dam = dam

b) 20 m = cm

c) 4 m 56 cm = cm

d) 3680 km = km m

Câu 3 (1 điểm): Hãy kể tên các hình chữ nhật và hình vuông có thể lập được từ hình lục giác (hình có 6 cạnh bằng nhau) dưới đây.



Hình chữ nhật:

.....

Hình vuông:

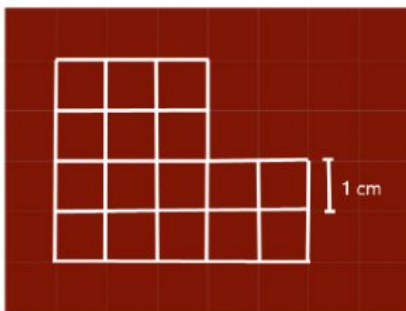
Câu 4 (1 điểm): Hãy chọn các chữ đối xứng.

C D E F

I Y N K Z

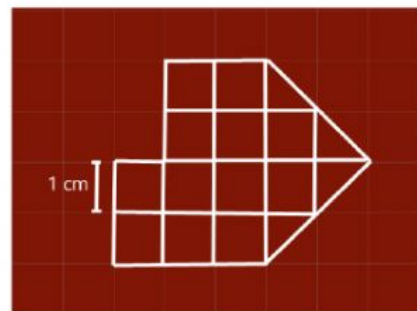
Câu 5 (1 điểm): Điền vào chỗ trống.

Hình 1



Chu vi của hình 1:

Hình 2

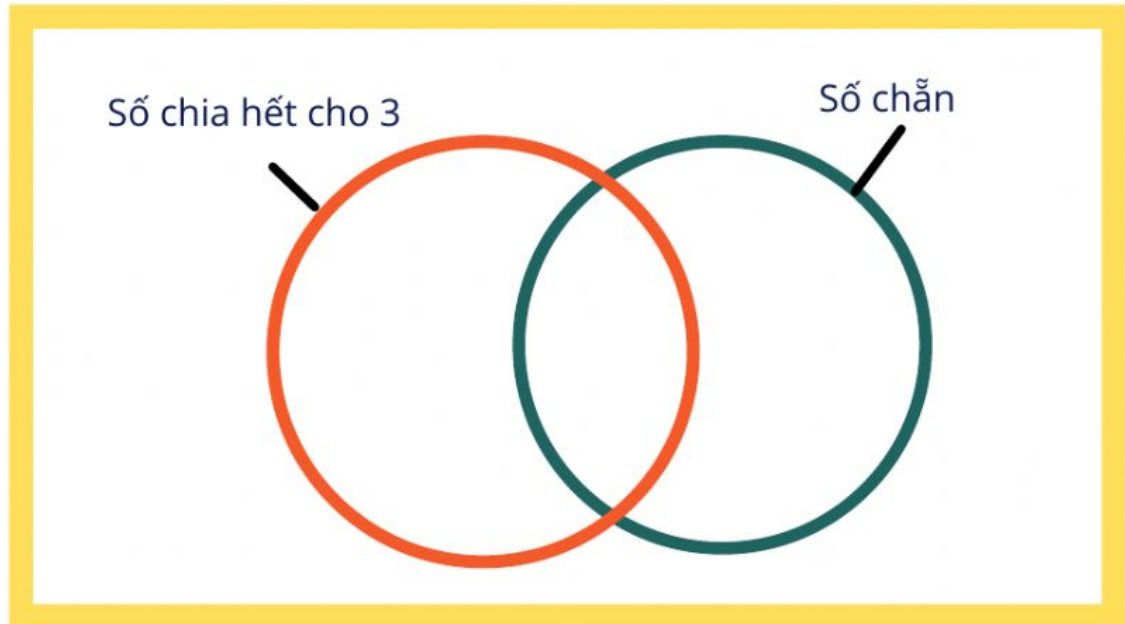


Diện tích của hình 2:

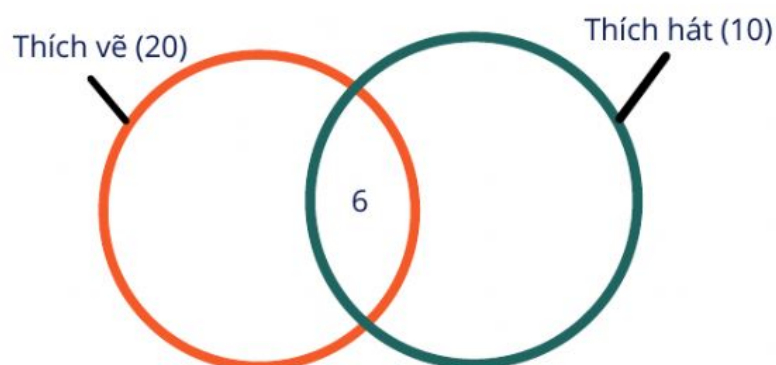
Câu 6 (1 điểm): Một hình chữ nhật có diện tích bằng 36 cm^2 thì chiều dài và chiều rộng của hình chữ nhật đó có thể bằng những giá trị là bao nhiêu?

Trả lời:

Câu 7 (1 điểm): Hãy sắp xếp các số sau: **18, 117, 25, 30, 31, 46, 94, 48, 100, 9** vào đúng vị trí trong sơ đồ Venn.



Câu 8 (1 điểm): Lớp của Bi có 20 bạn thích vẽ, 10 bạn thích hát, 6 bạn vừa thích vẽ vừa thích hát và không có bạn nào không thích hát và vẽ. Hỏi lớp của Bi có tất cả bao nhiêu bạn?



Trả lời: